

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 133/2022/HS-ST
Ngày: 09/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Thẩm phán: Bà Vũ Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Diêm Trọng Khoa.

2. Ông Đinh Văn Luận.

3. Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Bình - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Th1, sinh năm 2003; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đa Tiện, xã Xuân Lâm, huyện TT, tỉnh BN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Dân, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1971 (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo (Tòa chỉ định): Ông Nguyễn Đức Th2**- Luật sư Văn phòng luật sư ĐT, thuộc Đoàn luật sư tỉnh BN; địa chỉ: TL, AT, LT, BN; có mặt.

*** Bị hại: Nguyễn Minh S**, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đại Trạch, xã Đình Tổ, huyện TT, tỉnh BN; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị G, sinh năm 1973; Thôn Đa Tiện, xã Xuân Lâm, huyện TT, tỉnh BN; có mặt.

**Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Xuân Th3, sinh năm 1989; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện TT, tỉnh BN vắng mặt.

2. Chị Lý Ánh T, sinh năm 1985; nơi ĐKHKT: thôn M, xã MH, huyện HY, tỉnh TQ; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện TT, tỉnh BN; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1991; nơi ĐKHKT: Thôn M xã MH, huyện HY, tỉnh TQ; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện TT, tỉnh BN; vắng mặt.

4. Anh Trần Duy Đ2, sinh năm 1985; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện TT, tỉnh BN; có mặt.

5. Anh Biện Xuân V, sinh năm 1986; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã Đ, huyện TT, tỉnh BN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ ngày 12/3/2022, Nguyễn Ngọc Th1 uống bia và hát karaoke cùng anh Nguyễn Xuân Th3, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện TT tại quán Karaoke Bảo Bảo (tức 76) ở thúc thì Th3 và Th1 ra về. Đến chiều tối cùng ngày 12/3/2022, Nguyễn Minh S cùng với anh Trần Duy Đ2 và Biện Xuân V ăn uống rượu tại nhà của S xong thì S, anh Đ2, anh V rủ nhau đến hát tại quán Karaoke Bảo Bảo. S và anh Đ2 đến trước, còn V đi xe máy đến nhà Nguyễn Xuân Th3 rủ và chở Th3 đến sau. Khi anh V và Th3 đến quán Karaoke Bảo Bảo thì gặp Nguyễn Ngọc Th1, đang ngồi chơi ở tầng 1. Anh Th3, có mời Th1 lên phòng hát uống bia cùng. Chị T bảo với anh Th3 là S và Đ2 đang ở phòng hát số 4 ở tầng 2. Anh Th3 và V lên phòng hát cùng S và anh Đông. Một lúc sau thì Th1 đi lên tầng 2 vào phòng anh Th3 và S đang hát. Th1 tự giới thiệu là em anh Th3, rồi rót bia ra cốc mời mọi người. Do S không quen biết Th1 và không thích việc Th1 tự ý mở cửa phòng vào, nên S có nói Th1, dẫn đến hai bên chửi tục nhau. Th1 uống xong cốc bia thì đi xuống quầy lễ tân, sau đó Th1 ra ngồi chơi tại bàn uống nước ở tầng 1 của quán.

Khoảng 05 phút sau, Th3 đi xuống bàn uống nước ở tầng 1 ngồi hút thuốc lá. Th3 và Th1 nói chuyện với nhau về việc mâu thuẫn giữa Th1 và S. Một lúc sau, S đi xuống tầng 1 đi vệ sinh, thì thấy Th1 và anh Th3 đang ngồi ở bàn uống nước. Tại đây, Th1 và S tiếp tục nói nhau, thách thức nhau. Thấy vậy, chị T bảo với Th1 và S đi ra khỏi quán. Th1 đứng dậy đi ra cửa và nói với S “Thích thì đi ra

ngoài cửa”, S và anh Th3 đi theo. Khi ra bên ngoài, cách quán Karaoke khoảng 05 m, Th1 và S tiếp tục chửi, thách thức và xô đẩy nhau. Anh Th3 thấy vậy, dùng tay đẩy Th1 và S ra, không để xảy ra đánh nhau. Th1 liền chạy vào quầy lễ tân của quán Karaoke lấy 01 con dao chuôi gỗ, dạng dao gọt hoa quả dài 26cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 15cm, bản rộng nhất 3,5cm, đầu lưỡi vát góc. Th1 tay phải cầm dao chém S 02 nhát nhưng không trúng. Thấy vậy, anh Th3 dùng tay đẩy Th1 ra thì bị dao của Th1 khua sượt vào má trái. Th1 và S tiếp tục nói nhau. Th1 lao về phía S, tay trái Th1 túm tóc gáy của S, ghì đầu S xuống, tay phải Th1 cầm dao chém từ trên xuống dưới liên tiếp 02 nhát vào vùng đầu của S. Nhát thứ nhất trúng vào vùng đầu thái dương bên trái của S, nhát thứ hai trúng vào đỉnh đầu bên trái của S. Th1 giơ dao lên chém nhát thứ ba về phía đầu của S thì S dùng hai tay đẩy tay trái của Th1 ra, nên S bị dao chém vào bàn tay trái. Khi Th1 chém S, thì dao của Th1 trúng vào tay trái của Th1 bị thương tích. Th1 thấy tay bị chảy máu nên dừng lại không chém S nữa. Lúc này, Chị T, anh Th3 cùng mọi người vào can ngăn. Chị T giật con dao trên tay của Th1, đem đi rửa rồi để ở quầy lễ tân, sau đó giao nộp cho Cơ quan điều tra. S được mọi quan người đưa đến Trung tâm y tế huyện TT, tỉnh Bắc Ninh cấp cứu, điều trị từ 22h30 ngày 12/3/2022 đến ngày 18/3/2022 thì ra viện

** Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án, xác định:* Hiện trường xảy ra vụ án tại vỉa hè trước cửa ra vào của quán Karaoke Bảo Bảo, địa phận thôn V, xã T, huyện TT, tỉnh BN, Quán karaoke Bảo Bảo có 03 tầng, có hai cửa ra vào chính, bên ngoài là cửa cuốn kim loại, bên trong là cửa kính thủy lực. Vỉa hè trước cửa quán được trải thảm cỏ nhựa màu xanh lá cây. Tại lối cửa ra vào số 2 có rải rác các chất màu nâu (nghĩ là máu) và lông tóc trên diện (1,4 x 2,3) m có ký hiệu VM1. Trên kính cửa bên trái từ ngoài vào có bám dính các chất màu nâu (nghĩ là máu) rải rác dạng nhỏ giọt trên diện (30 x 80) cm có ký hiệu là VM2. Trên kính cửa bên phải từ ngoài vào có bám dính chất màu nâu (nghĩ là máu) rải rác dạng nhỏ giọt, trên diện (40x10) cm, có ký hiệu VM3. Trên mặt ngoài cửa cuốn có bám dính các chất màu nâu (nghĩ là máu) rải rác không liên tục, dạng nhỏ giọt trên diện (90 x 40) cm có ký hiệu VM4.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra đã thu giữ: các lông tóc rải rác tại cửa quán (kí hiệu M1), chất màu nâu nghĩ là máu (Ký hiệu M4). Thu giữ mẫu tóc của S (Ký hiệu M3), của Th3 (Ký hiệu M5), của Th1 (M6) để phục vụ việc giám định.

** Về thương tích của Nguyễn Minh S:* Tại Giấy chứng nhận thương tích số 06/CN-TTYT ngày 25/3/2022 của Trung tâm y tế huyện TT, tỉnh Bắc Ninh xác định Nguyễn Minh S có thương tích sau:

+ Vùng mặt có 01 vết rách da vùng thái dương trái kích thước 15 cm x 1 cm x 0,5 cm, còn rỉ máu, bờ sắc gọn.

+ Vùng bàn tay trái: 01 vết thương ngón 4 tay trái dài 4cm, lóc da, chảy máu; 01 vết thương ngón 5 kích thước khoảng 2 x 0,1 cm, bờ sắc gọn.

* Kết quả giám định: Tại Bản kết luận giám định pháp y số 1938 ngày 07/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận thương tích của Nguyễn Minh S, như sau:

- Sẹo vùng trán - thái dương trái, kích thước trung bình: 06% (Áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.2, Chương 8).

- Mề bên ngoài xương trán trái, dài 1,69cm: 05% (Áp dụng Mục I.1.1, - Chương 1). - Vết thương đang liền sẹo tại đốt 1, 2 ngón IV bàn tay trái, kích thước nhỏ: 01% (Áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Sẹo tại gốc ngón V bàn tay trái, kích thước nhỏ: 01% (Áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8)

- Mề xương đốt 1 ngón V bàn tay trái: 01% (Áp dụng Nguyên tắc chung 1, Chương 7).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh S tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng đầu, bàn tay trái của hiện Nguyễn Minh S do vật sắc gây ra.

Tại Kết luận giám định số: 3660/KL-KTHS, ngày 21/6/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

+ Mẫu nghi lông tóc thu tại hiện trường (ký hiệu M1) là lông, tóc người, trong đó có 02 sợi là lông, tóc của Nguyễn Minh S, các sợi còn lại không có gốc nên không tiến hành giám định gen (ADN).

+ Trên phần lưỡi con dao (ký hiệu M2) có bám dính máu của Nguyễn Minh S còn trên phần chuôi của con dao (ký hiệu M2) có bám dính máu của một người nam giới khác không phải là Nguyễn Minh S. Lưu kiểu gen của Nguyễn Minh S và của người nam giới trên tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an.

Tại Kết luận giám định số: 3990/KL-KTHS, ngày 05/7/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Con dao (ký hiệu M2) gây ra được các tổn thương tại vùng đầu và bàn tay trái của Nguyễn Minh S. Nếu dùng con dao (ký hiệu M2) chém một phát không gây được các thương tích tại tay trái của Nguyễn Minh S”.

Tại Kết luận giám định số: 4653/KL - KTHS, ngày 10/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Dấu vết máu người trên phần chuôi của con dao (ký hiệu M2) (kiểu gen đã được lưu theo Kết luận giám định số 3660/KL-KTHS ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an) là máu của Nguyễn Ngọc Thành*”.

Thu giữ vật chứng: Thu giữ vật chứng trong quá trình khám nghiệm hiện trường: Mẫu nghi lông, tóc người (ký hiệu M1); Mẫu chất màu nâu nghi là máu (ký hiệu M4). Chị Lý Anh T giao nộp 01 con dao và 01 đầu thu camera nhãn hiệu Ajhwa số S/N 3K063F7PBG0BTW1: Ngày 02/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 đầu thu camera cho chị Lý Ánh T. Quá trình điều tra, bị can Th1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tiến hành cho Th1 nhận dạng con dao đã thu giữ của chị Lý Ánh T, Th1 nhận ra được đó là con dao Th1 dùng chém S.

Với nội dung trên, Cáo trạng số: 128/CT-VKS-P2 ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Ngọc Th1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai: Do mâu thuẫn cãi nói nhau với anh S, bị cáo lúc đó đã uống rượu bia nên có cầm dao lấy ở quán của chị T chém 03 nhát vào đầu anh S gây thương tích 13%. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng. Tại phiên tòa bị cáo rất ân hận và xin lỗi anh S, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

Anh Nguyễn Minh S khai: Do bị cáo và anh có cãi nói nhau, cả 2 đều có uống bia rượu nên bị cáo có dùng dao chém vào đầu anh gây thương tích 13%. Trước đó bị cáo có nói sẽ chém chết anh. Trước phiên tòa, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh 20.000.000đ, anh nhất trí và không yêu cầu bồi thường thêm, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo hoàn cảnh rất khó khăn.

Bà G trình bày: Bà là bác ruột của bị cáo. Mẹ bị cáo mất sớm từ khi bị cáo còn nhỏ, bố bỏ đi, bị cáo ở với bà nội hiện đã già yếu (gần 80 tuổi). Gia đình bà đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo 20.000.000đ, anh S đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm, vì vậy đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về chăm sóc bà nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên tội danh Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 54; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2022. Về trách nhiệm dân sự: Do hai bên đã tự thỏa thuận, nên không đặt vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và con dao bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bào chữa cho bị cáo Th1, luật sư nêu quan điểm: Về tội danh: Đề nghị xem xét truy tố bị cáo phạm vào tình tiết có tính chất côn đồ là không phù hợp, bởi lẽ trước đó bị cáo và bị hại có cãi nói nhau, 2 bên đều uống bia rượu nên bị cáo có cầm dao chém anh S. Đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như VKS đã nêu, phạm tội chưa đạt, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên đề nghị HĐXX phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù. Bị cáo nhất trí với bào chữa của Luật sư. Bị hại không có ý kiến gì. Bà G chỉ xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

VKS đối đáp, chỉ vì 02 bên cãi nói nhau, bị cáo cầm dao chém nhiều nhất vào đầu bị hại, như vậy là có tính chất côn đồ. VKS giữ nguyên quan điểm như đã luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 21 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, tại trước cửa quán Karaoke Bảo Bảo (76) ở thôn Văn Quan, xã Trí Quả, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh, do mâu thuẫn trong lúc mời uống bia rượu, Th1 và anh Nguyễn Minh S có cãi nói nhau. Th1 đã cầm 01 con dao, loại dao gọt hoa quả có chiều dài 26cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 15cm chém 03 nhát trúng vào đầu, vào tay của anh Nguyễn Minh S, làm S bị tổn thương 13% sức khỏe. Hành vi của bị cáo dùng dao

là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu là vùng nguy hiểm của tính mạng bị hại trong khi 02 bên chỉ cãi nói nhau, anh S không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, HĐXX thấy có đủ căn cứ xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Bào chữa của Luật sư cho rằng hành vi của bị cáo chỉ phạm vào khoản 2 Điều 123 BLHS là không có cơ sở chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là 20.000.000đ, anh S không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, mẹ mất sớm ở với bà nội, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th1 phạm tội nhưng bị hại không chết thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên cần áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy cần phạt bị cáo mức án dưới khung thấp nhất của điều luật nhưng buộc cách ly xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường 20.000.000đ, hai bên tự giao nhận xong và không yêu cầu gì thêm, nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 con dao là hung khí gây án.

[6]. Vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với một số người liên quan như anh S có cãi nói nhau với bị cáo, chị T, anh Th3, CQĐT đã xem xét thấy không có dấu hiệu tội phạm nên không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 07 (Bảy)

năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2022. Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 208/2022/HSST-QĐTG của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th1 để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ các mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 con dao có chiều dài 26 cm, chuôi gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm, bản rộng nhất 3,5 cm dùng vào hành vi phạm tội do chị Lý Ánh T giao nộp.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 22/2023 ngày 31/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Bị cáo Th1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Luận

Vũ Thu Trang

Nghiêm Thị Lượng

Diêm Trọng Khoa

Nguyễn Thị Xuyên

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao; VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 01) Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng